

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH HÀ NAM**

Bản án số: 73/2024/HS - ST
Ngày: 19/9/2024

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Đặng Trần Anh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Thắm và ông Phạm Minh Khánh.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Bảy – Thăm tra viên Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Tuấn Linh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 19/9/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 71/2024/TLST - HS ngày 28/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2024/QĐXXST - HS ngày 06/9/2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Trường G, sinh năm 1993 tại xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam; giới tính: Nam; nơi đăng ký thường trú và nơi ở trước khi bị bắt, tạm giữ, tạm giam: Thôn P, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; con ông Nguyễn Mạnh H và bà Trần Thị L; vợ, con: chưa có.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Đặc điểm nhân thân: Ngày 26/11/2018, bị TAND huyện Y, tỉnh Nam Định xử phạt 12 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong bản án ngày 04/10/2019.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 18/6/2024, chuyển tạm giam từ ngày 27/6/2024; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam. (có mặt).

2. Tống Công C, sinh năm 1988 tại xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam; giới tính: Nam; nơi đăng ký thường trú và nơi ở trước khi bị bắt, tạm giữ, tạm giam: Thôn A, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; con ông Tống Công Ch (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Nguyễn Thị B và 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2024. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 18/6/2024, chuyển tạm giam từ ngày 27/6/2024; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 18/6/2024, bị cáo Nguyễn Trường G sử dụng điện thoại di động đăng nhập tài khoản Messenger có tên “*Nguyễn Trường G*” nhắn tin vào tài khoản Messenger có tên “*Cường Con*” của bị cáo Tống Công C với nội dung: “*Có lấy không*”. Ý G hỏi C có mua Heroine không. C hiểu ý của G nên nhắn tin trả lời “*Có*” và hẹn gặp G tại ngã tư Đ thuộc xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam để C đưa tiền mua Heroine cho G. Khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày, C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (sau đây viết tắt là BKS) 90B1-642.xx đến khu vực ngã tư Đ thì gặp G điều khiển xe mô tô BKS 90H1-78xx đi đến. G hỏi C: “*Lấy bao nhiêu*”. Ý G hỏi C mua bao nhiêu tiền Heroine. C liền đưa cho G 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng và nói “*Mày lấy cho anh 400.000 đồng, còn 100.000 đồng cho mày*”. G hiểu ý C bảo G mua cho C 400.000 đồng Heroine, còn 100.000 đồng là tiền C trả công G đi mua hộ ma túy. G cầm lấy số tiền của C đưa rồi điều khiển xe mô tô đi mua ma túy Heroine; C đi về nơi ở. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, C nhắn tin qua ứng dụng Messenger cho G với nội dung “*Đã về chưa*” thì G trả lời: “*Anh đi ra chỗ cây đa Thứ Nhất đi*”. C liền điều khiển xe mô tô BKS 90B1-642.xx đến khu vực cây đa thuộc thôn T, xã A, huyện B. Khoảng 05 phút sau, G điều khiển xe mô tô BKS 90H1-78xx đi đến chỗ C đang đứng, rồi lấy từ túi quần bên phải đang mặc 01 gói được gói ngoài bằng nilon màu trắng, bên trong có chứa 04 gói nhỏ, đều được gói ngoài bằng giấy màu vàng đưa cho C. Biết bên trong 04 gói nhỏ đó có chứa Heroine nên C cầm lấy, không mở ra kiểm tra và bỏ vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc, rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khoảng 16 giờ 15 phút cùng ngày, khi C đi đến đoạn đường Quốc lộ 37B thuộc thôn B, xã A, huyện B thì gặp và bị Tổ công tác Công an huyện B phối hợp với Công an xã A dừng xe, yêu cầu kiểm tra. C tự giác lấy từ trong người ra 01 gói được gói ngoài bằng nilon màu trắng, bên trong có chứa 04 gói nhỏ, đều được gói ngoài bằng giấy màu vàng, giao nộp cho lực lượng Công an và khai nhận đó là Heroine, C cất giữ để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã thu giữ vật chứng, đưa C về trụ sở UBND xã A lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

** Vật chứng, tài sản thu giữ, tạm giữ khi bắt quả tang:*

- Thu giữ 01 (một) gói được gói ngoài bằng nilon màu trắng, bên trong có chứa 04 gói được gói ngoài bằng giấy màu vàng, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng dạng cục do Tống Công C tự giác giao nộp, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01.

- Thu giữ 01 điện thoại di động loại màn hình cảm ứng màu trắng, mặt sau điện thoại màu xanh có dòng chữ Redmi; điện thoại có tên Redmi 10C; số IMEI:

868174063564342; Số IMEI2: 868174063564359, bên trong lắp 02 sim, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02.

- Tạm giữ của Tổng Công C 01 xe mô tô BKS 90B1-642.xx, màu sơn đen, xám, nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Wave S, số máy: HC12E00027xx, số khung: RLHHC12068Y5014xx.

Khoảng 18 giờ 40 phút cùng ngày, Nguyễn Trường G đến Cơ quan CSĐT Công an huyện B đầu thú, tự giác giao nộp 01 gói được gói ngoài bằng giấy màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục và khai nhận đó là Heroine, G mua được bằng số tiền 100.000 đồng hưởng lợi từ việc đi mua ma túy hộ cho C, G cất giữ với mục đích bán kiếm lời. Cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng, lập Biên bản tiếp nhận người phạm tội đầu thú đối với G.

** Thu giữ, tạm giữ của Nguyễn Trường G:*

- 01 (một) gói được gói ngoài bằng giấy màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QN.

- 01 (một) chiếc điện thoại màn hình cảm ứng, phía sau màu xanh có chữ “SAMSUNG”, phần dưới phía sau điện thoại bị nứt vỡ, điện thoại lắp 01 sim Viettel có số thuê bao 09819702xx, điện thoại đã qua sử dụng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu ĐT.

- 01 (một) xe mô tô BKS 90H1-78xx, đã qua sử dụng, nhãn hiệu Wave @, màu sơn xanh, số khung: RLHHC09017Y2038xx; số máy: HC09E-53039xx.

Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của C tại thôn B, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam và chỗ ở của G tại thôn P, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam nhưng không thu giữ được đồ vật, tài sản, tài liệu gì có liên quan đến vụ án.

Ngày 18/6/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện B, tỉnh Hà Nam đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, giám định chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01 và QN có phải là chất ma túy không, loại chất ma túy gì, khối lượng bao nhiêu. Tại Bản kết luận giám định số 453/KL-KTHS ngày 24/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, kết luận: “- Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,216 g (Không thấy hai trăm mười sáu gam) loại Heroine (Heroin).

- Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QN gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,066g (Không thấy không trăm sáu mươi sáu gam) loại Heroine (Heroin) ”.

Ngày 16/7/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên trích xuất, phục hồi dữ liệu tin nhắn điện thoại, tin nhắn ứng dụng Zalo, Messenger, Telegram trên các máy điện thoại đã thu giữ của C và G. Tại bản Kết luận giám định số 216/KL-KTHS ngày 27/7/2024 của Phòng kỹ

thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: “+ Mẫu G: Tìm thấy 0 tin nhắn SMS, 0 tin nhắn Zalo, 0 tin nhắn Facebook Messenger, 0 tin nhắn Telegram trong thời gian 16/6/2024 đến ngày 18/6/2024.

+ Mẫu C: Tìm thấy 14 tin nhắn SMS, 0 tin nhắn Zalo, 0 tin nhắn Facebook Messenger, 0 tin nhắn Telegram trong thời gian 16/6/2024 đến ngày 18/6/2024”.

Quá trình điều tra, G khai nhận: Khoảng 15 giờ 40 phút, ngày 18/6/2024, sau khi cầm tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng của C đưa, G điều khiển xe mô tô BKS 90H1-78xx đến tỉnh Nam Định để mua ma túy Heroine. Khi đi đến khu vực đường 10 thuộc xã H, huyện V, tỉnh Nam Định; G gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa 05 gói Heroine đều được gói ngoài bằng giấy màu vàng với giá 500.000 đồng, G trả người đàn ông bằng tờ tiền mà C đưa. Sau khi mua được Heroine, trên đường về, G dừng xe lấy 01 gói Heroine trong gói nilon màu trắng cất vào túi bên trái quần đang mặc với mục đích để bán lại kiếm lời; còn lại 04 gói Heroine cùng gói nilon màu trắng thì G cất vào túi bên phải quần đang mặc với mục đích để đưa cho C. Khi gặp C, G đã đưa C gói nilon màu trắng bên trong chứa 04 gói Heroine. Sau khi C bị bắt, biết không thể che dấu hành vi mua bán ma túy của mình nên G đã đến Cơ quan Công an huyện B đầu thú; tự giác giao nộp 01 gói được gói ngoài bằng giấy màu vàng và khai nhận đây là gói Heroine, G mua được bằng số tiền 100.000 đồng hưởng lợi từ việc đi mua Heroine hộ cho C, G cất giữ với mục đích để bán lại kiếm lời.

Tại Cáo trạng số 72/CT - VKS - MT ngày 27/8/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố: Nguyễn Trường G về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tổng Công C về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Tổng Công C. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Trường G. Áp dụng các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bố bị cáo Tổng Công C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trường G phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo Tổng Công C từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trường G từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy Heroine cùng toàn bộ bao gói mẫu vật còn lại sau giám định. Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động có nhãn hiệu Redmi 10C, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung; tịch thu tiêu hủy các sim điện thoại di động lắp trong máy điện thoại.

Tại phiên tòa, bị cáo C, bị cáo G đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và mua bán trái phép chất ma túy như nội dung vụ án đã nêu ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện B và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; các bị cáo không có khiếu nại gì về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng.

[2] Về tội danh:

- Hành vi tàng trữ 0,216 gam ma túy Heroine với mục đích sử dụng của bị cáo Tống Công C bị lực lượng Công an huyện B bắt quả tang vào khoảng 15 giờ 20 phút ngày 18/6/2024 tại đoạn đường Quốc lộ 37B thuộc địa phận thôn B, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Hành vi đi mua hộ ma túy và được hưởng lợi 100.000 đồng cùng hành vi dùng 100.000 đồng hưởng lợi từ việc mua ma túy hộ để mua 01 gói ma túy Heroine có khối lượng 0,066 gam mang về nơi ở cất giữ với mục đích để bán lại kiếm lời của bị cáo Nguyễn Trường G vào ngày 18/6/2024 đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các bị cáo được hưởng tình tiết “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[4] Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; vi phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự tại địa bàn các bị cáo phạm tội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân do vậy Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Hội đồng xét xử xét cũng xem xét đến nhân thân, hoàn cảnh gia đình và khối lượng ma túy các bị cáo mua bán, tàng trữ để quyết định mức hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét tại biên bản xác minh tài sản của Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã xác định các bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án và tài sản tạm giữ:

* Về xử lý vật chứng: Đối với số Heroin hoàn trả lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói mẫu vật là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 điện thoại Redmi 10C, bên trong lắp 02 sim điện thoại, là tài sản của Tổng Công C và 01 điện thoại SamSung, bên trong lắp 01 sim điện thoại là tài sản của Nguyễn Trường G; quá trình điều tra xác định C và G đã sử dụng 02 chiếc điện thoại này để liên lạc trao đổi mua bán ma túy do vậy tịch thu sung ngân sách Nhà nước; đối với các sim điện thoại lắp trong máy do không còn giá trị sử dụng và các bị cáo từ chối nhận nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô BKS 90B1-642.xx và xe mô tô BKS 90H1-78xx; quá trình điều tra xác định xe mô tô BKS 90B1-642.xx là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị B là vợ của C và xe mô tô BKS 90H1-78xx là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Mạnh H là bố của G. Ngày 18/6/2024, chị B và ông H không biết việc C, G sử dụng 02 chiếc xe mô tô trên đi mua bán và tàng trữ trái phép chất ma túy. Do vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã trả lại những tài sản trên cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định.

[8] Về các tình tiết khác liên quan đến vụ án: Về nguồn gốc số Heroine đã thu giữ và người bán Heroine cho bị cáo G; các tài liệu có trong hồ sơ vụ án không có đủ căn cứ để điều tra xác minh làm rõ,

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Tổng Công C.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Trường G.

Áp dụng các điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

1. - Tuyên bố bị cáo Tổng Công C phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trường G phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

2. - Xử phạt bị cáo Tổng Công C **02** (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (ngày 18/6/2024).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Trường G **03** (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (ngày 18/6/2024).

3. Về xử lý vật chứng: - Tịch thu tiêu hủy số ma túy Heroine cùng toàn bộ bao gói mẫu vật còn lại sau giám định được đựng trong phong bì niêm phong có số 453/KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động có nhãn hiệu Redmi 10C, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung. Tịch thu tiêu hủy các sim điện thoại di động lắp trong máy điện thoại.

Vật chứng được xác định theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/08/2024 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Tổng Công C, Nguyễn Trường G; mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai; báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ Giám đốc kiểm tra I);
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã A, huyện B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
Đặng Trần Anh Dũng
(đã ký)